

# PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

## ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

ỦY BAN THƯỜNG VỤ  
QUỐC HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghị quyết số: 720/2008/  
UBTVQH12

### NGHỊ QUYẾT

**về việc giao thẩm quyền xét xử các vụ án hình sự quy định tại khoản 1 Điều 170 của Bộ luật tố tụng hình sự và thẩm quyền giải quyết các vụ việc dân sự quy định tại Điều 33 của Bộ luật tố tụng dân sự cho các Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh**

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

*Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 51/2001/QH10;*

*Căn cứ Bộ luật tố tụng hình sự số 19/2003/QH11 và Bộ luật tố tụng dân sự số 24/2004/QH11;*

*Căn cứ Nghị quyết số 24/2003/QH11 ngày 26 tháng 11 năm 2003 của Quốc hội khóa XI về việc thi hành Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 32/2004/QH11 ngày 15 tháng 6 năm 2004 của Quốc hội khóa XI về việc thi hành Bộ luật tố tụng dân sự;*

*Căn cứ Nghị quyết số 509/2004/NQ-UBTVQH11 ngày 29 tháng 4 năm 2004 của Ủy ban thường vụ Quốc hội hướng dẫn thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật tố tụng hình sự;*

*Xét đề nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao,*

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Các Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh sau đây được thực hiện thẩm quyền xét xử các vụ án hình sự quy định tại khoản 1

Điều 170 của Bộ luật tố tụng hình sự và thẩm quyền giải quyết các vụ việc dân sự quy định tại Điều 33 của Bộ luật tố tụng dân sự từ ngày 01 tháng 01 năm 2009:

1. Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
2. Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
3. Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
4. Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
5. Tòa án nhân dân huyện Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.
6. Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.
7. Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.
8. Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.
9. Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh.
10. Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.
11. Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.
12. Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.
13. Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.
14. Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.
15. Tòa án nhân dân huyện Chợ Thành, tỉnh Bình Phước.
16. Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước.
17. Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.
18. Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.
19. Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.
20. Tòa án nhân dân huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng.
21. Tòa án nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng.
22. Tòa án nhân dân huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng.
23. Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.
24. Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.
25. Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.
26. Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.
27. Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk.
28. Tòa án nhân dân huyện Cư M'Gar, tỉnh Đắk Lắk.
29. Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.
30. Tòa án nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk.

31. Tòa án nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông.

32. Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên.

33. Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

34. Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

35. Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

36. Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

37. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

38. Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

39. Tòa án nhân dân huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai.

40. Tòa án nhân dân huyện K'Bang, tỉnh Gia Lai.

41. Tòa án nhân dân huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai.

42. Tòa án nhân dân huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang.

43. Tòa án nhân dân huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang.

44. Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

45. Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

46. Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

47. Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

48. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

49. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

50. Tòa án nhân dân thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

51. Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

52. Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình.

53. Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

54. Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

55. Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, thành phố Hồ Chí Minh.

56. Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

57. Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

58. Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

59. Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

60. Tòa án nhân dân huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum.

61. Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

62. Tòa án nhân dân thị xã Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

63. Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.
64. Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.
65. Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.
66. Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.
67. Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng.
68. Tòa án nhân dân huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng.
69. Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.
70. Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Long An.
71. Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An.
72. Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.
73. Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.
74. Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.
75. Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.
76. Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.
77. Tòa án nhân dân huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ.
78. Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.
79. Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.
80. Tòa án nhân dân huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên.
81. Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.
82. Tòa án nhân dân huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam.
83. Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam.
84. Tòa án nhân dân huyện Tây Giang, tỉnh Quảng Nam.
85. Tòa án nhân dân huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.
86. Tòa án nhân dân huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi.
87. Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi.
88. Tòa án nhân dân huyện Đa Krông, tỉnh Quảng Trị.
89. Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.
90. Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.
91. Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.
92. Tòa án nhân dân huyện Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.
93. Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.
94. Tòa án nhân dân huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.

95. Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

96. Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

97. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

98. Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

99. Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

100. Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

101. Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

102. Tòa án nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa.

103. Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

104. Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

105. Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

106. Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

107. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

108. Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

109. Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

110. Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

111. Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

112. Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

113. Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

114. Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

115. Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

116. Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

117. Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

118. Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc.

119. Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.

120. Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái.

## **Điều 2.**

1. Các Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

2. Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm hướng dẫn thi hành Nghị quyết này./.

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2008

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ

QUỐC HỘI

CHỦ TỊCH

Nguyễn Phú Trọng